TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2019/QĐST-KDTM	*Kế Sách, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2019/TLST-KDTM, ngày 20 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; địa chỉ trụ sở: xx, đường V, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn T, chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch thành phố S-Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đ tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 08/5/2019)

Bị đơn: Ông Đái Thanh T1 sinh năm 1978 và bà Dương Thị Quế T2 sinh năm 1978; cùng địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đái Thanh T1 và bà Dương Thị Quế T2 thừa nhận còn nợ tiền vay của Ngân hàng TMCP Đ vốn gốc là 930.000.000 đồng và tiền lãi tính đến hết ngày 05/6/2019 là 207.274.389 đồng. Hai bên thống nhất phương thức thanh toán nợ như sau:

- Ngày 30/9/2019, vợ chồng ông T1, bà T2 có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 1.137.274.389 đồng (trong đó vốn gốc 930.000.000 đồng, tiền lãi 207.274.389 đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng.

- Địa điểm giao nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Kể từ ngày 06/6/2019, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa

thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ông T1, bà T2 đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp nếu ông bà không thực hiện đúng nội dung thỏa thuận trên đây, bằng biện pháp yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện K phát mãi bán đấu giá tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ (tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số XX, tờ bản đồ YY, diện tích 868,9 m^2 tọa lạc tại ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 9744XX do UBND huyện K cấp cho ông Đái Thanh T1 ngày 04/4/2016, và thửa đất số XX1, tờ bản đồ YY, diện tích 111 m^2 tọa lạc tại ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 3200XX do UBND huyện K cấp cho hộ ông Đái Thanh T1 ngày 10/11/2003).

Án phí hòa giải thành: 23.059.000 đồng, ông Đái Thanh T1 và bà Dương Thị Quế T2 liên đới chịu nộp. Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí và được nhận lại 22.800.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00085XX ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng

Chi phí tố tụng (xem xét thẩm định tại chỗ): ông Đái Thanh T1 và bà Dương Thị Quế T2 phải liên đới chịu 1.150.000 đồng, do Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng trước để chi phí xong, nên ông T1 và bà T2 phải chịu trách nhiệm liên đới hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV và THA);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Chi cục Thi hành án DS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Diệu